

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 629/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp M, xã M1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn*: Anh Phan Văn H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp B, xã B1, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Phan Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Phan Ngọc L, sinh ngày 09/10/2014 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, chị N chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh H chưa yêu cầu.

Chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016943 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên trả lại chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- UBND thị trấn B1, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giang